

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 08 - 9 - 2021

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Ông Nguyễn Tất Nam.

* Ngoài ra còn có: Bị cáo Đinh Văn E; bà Đỗ Thị D7 (là mẹ bị hại); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn D8 và bà Đỗ Thị D3 không kháng cáo, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thế A là lái xe của Công ty F; tối ngày 06/01/2020 Độ cùng một số người bạn, gồm: Bùi Văn E1, Nguyễn Văn E2, Trịnh Quang E3, Nguyễn Thị E4, Lý Thị E5 và Nông Thị E6 tập trung tại công trường mà Công ty F đang thi công đường dẫn nước vào hồ nhân tạo đầu cầu Bình Than, thuộc huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để tổ chức ăn uống. Do trước đó A có điện thoại cho anh Trịnh Đình B, nên hai người có mâu thuẫn nhau. Khoảng 23 giờ 30 ngày 06/01/2020, anh B rủ thêm Đinh Văn E và Nguyễn Đức E7 đến gặp A để nói chuyện; khi đi E mang theo một gậy rút bằng kim loại, B mang theo một con dao bằng kim loại, có vỏ bọc bằng gỗ dài khoảng 30cm. Khi nhóm của anh B đến gặp A thì nhóm của A đang ăn uống, B, E, E7 dừng xe cách khoảng 10m và đi bộ vào, E có gọi điện cho Nguyễn Văn E8 bảo đến vì sắp đánh nhau; E8 đến mang theo hai gậy bóng chày. Khi đến nơi, anh B tiến lại đối diện với A để nói chuyện, E đứng sau lưng A. B nói với A “Mày muốn gì” A trả lời “Em không muốn gì” thì B đứng dậy tóm tóc của A kéo ngửa người A ra phía sau, đồng thời dùng tay tát hai cái vào mặt A, làm rơi con dao xuống nền bê tông. B liền nhặt dao lên kê vào cổ A nói “mày muốn chết không”; do sợ hãi nên A gọi anh E1. Thấy vậy, anh E1 đang nằm ngủ vùng dậy đến can ngăn, giữ tay cầm dao của anh B, thì lúc này E đứng phía sau lao đến dùng tay đâm vào người A hai cái; A dùng tay B đang tóm tóc mình và đứng dậy thì B dùng chân đạp vào bụng của A làm A ngã xuống nền bê tông. Thấy vậy, chị E4 đến can ngăn thì E lao vào đâm, đánh chị E4; khi chị E4 chạy thì E cầm ghế nhựa tiếp tục đối đánh thì được E3, E2, E5 can ngăn; E5 dùng cây mía vụt một cái vào lưng E thì E quay ra cầm ghế nhựa đuổi đánh E4 và E5. Hoàng Thế A nhìn thấy B lao về phía mình thì chạy về phía thùng container lấy con dao để giữa khe thùng container và bể nước, dao dài khoảng 58cm, phần chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại cầm ở tay chạy ra khu đất cách cửa thùng container khoảng 4m; B xông đến dùng dao chém về phía người A làm A lùi lại phía sau để tránh thì chân vướng phải ống nước làm A khụy chân xuống; B đi đến dùng tay tóm cổ áo bên trái của A kéo ghì về phía người B; A dùng tay phải gạt tay B đang tóm cổ áo mình ra, đồng thời vùng đứng dậy đâm một nhát trúng vào bụng của B; khi A rút dao ra thì B loạng choạng ngã về sau; A ném dao về phía bể nước rồi bỏ chạy lên Quốc lộ 18 về hướng cầu Phả Lại. Đến khoảng 05 giờ ngày 06/01/2020, A quay lại hiện trường không thấy ai nên nhặt con dao đã đâm anh B mang đi rửa sạch vết máu, sau đó A nhét vào dưới gầm thùng container; đến khoảng 19 giờ cùng ngày, A đến Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đầu thú và khai nhận hình vi phạm tội của mình. Anh B sau khi bị đâm đã được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, nhưng do vết thương quá nặng nên đã tử vong vào ngày 08/01/2020.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ một số vết màu nâu đỏ (nghi máu), một con dao dài 43cm (dạng dao mèo) phần chuôi gỗ được cuốn băng dính màu xanh, một võ dao bằng gỗ màu đen dài 60cm, một võ dao bằng gỗ màu vàng dài 50cm và một gậy rút bằng kim loại dài 15cm màu đen.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 20/KLPY-PC09, ngày 31/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đối với anh Trịnh Đình B kết luận: Nguyên nhân chết: Vết thương thấu bụng làm rách ruột, rách cực dưới thận và cuống thận gây mất máu cấp, viêm phúc mạc, hoại tử quai ruột dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương rách da vùng hạ sườn bên phải do vật nhọn, một lưỡi sắc tác động trực tiếp gây ra. Vết thương vùng thắt lưng bên trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây ra. Vết thương mặt gan bàn tay phải do vật sắc tác động trực tiếp gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 42/20/TC-ADN, ngày 31/01/2020 của Viện pháp y quốc gia, kết luận: ADN thu từ mẫu máu thu tại hiện trường (M1) trùng với ADN của Trịnh Đình B (M2).

Tại Bản kết luận giám định hóa pháp số 48/69/95-96/20/ĐC ngày 15/01/2020 của Viện pháp y quốc gia, kết luận: Trong mẫu máu của nạn nhân có tìm thấy Ethanol (cồn), hàm lượng là 29,46mg/100ml; và có tìm thấy Morphin, Ketamine, Ephedrin.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 77/20/TC-ADN ngày 27/02/2020 của Viện pháp y quốc gia, kết luận: Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên con dao gửi tới giám định: Âm tính.

Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ con dao gửi giám định nên không thể so sánh với ADN của Trịnh Đình B.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 13/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thế A 06 năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/01/2020.

Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo Đinh Văn E 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, trách nhiệm chịu lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 01 năm 2021 chị Nguyễn Thị C là đại diện hợp pháp cho bị hại Trịnh Đình B có đơn kháng cáo một phần bản án, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét xử bị cáo Hoàng Thế A theo điểm n khoản 1 Điều 123 bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo lên mức án cao nhất. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị C giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã quy kết; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo chấp nhận mức hình phạt như bản án sơ thẩm nên bị cáo không kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Chị Nguyễn Thị C trình bày: Cấp sơ thẩm quy kết, xử phạt bị cáo A tội giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án 6 năm tù là quá nhẹ so với hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hãn, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo A khai báo quanh co, thiếu thành khẩn; sau khi chém anh B xong bỏ chạy nhưng sau đó còn quay lại nhặt con dao gây án rửa sạch vết máu, mục đích xóa dấu vết, sau đó mới đến Công an đầu thú. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo lên mức cao nhất.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:* Sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thấy rằng: Cấp sơ thẩm xét xử, quy kết bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ; khi xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, không có thêm tình tiết nào mới nên không có căn cứ tăng hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Thế A khai nhận hành vi phạm tội xảy ra như quy kết của bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đặc biệt là phù hợp với các kết luận giám định, nên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 ngày 06/01/2020 Trịnh Đình B cùng với Đình Văn E, Nguyễn Đức E7 đến công trình xây dựng tại cầu Bình Than, thuộc huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh gặp để nói chuyện với Hoàng Thế A. Tại đây, khi gặp Hoàng Thế A cùng một số người đang ăn uống, anh B đã túm tóc bị cáo A, đánh vào mặt bị cáo, sau đó dùng dao (mang theo sẵn) dọa chém Độ; khi được mọi người can ngăn Hoàng Thế A chạy đến khe thùng container lấy một con dao dài 58cm tiến lại chỗ anh B; anh B tiếp tục lao vào dùng tay túm cổ áo Hoàng Thế A kéo bị cáo về phía người mình thì bị Hoàng Thế A dùng dao đâm một nhát trúng vào bụng anh B, hậu quả anh B bị tử vong sau đó. Hành vi đó của bị cáo Hoàng Thế A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”; cấp sơ thẩm quy kết

bị cáo với tội danh như trên theo Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của chị Nguyễn Thị C, Hội đồng xét xử thấy: Tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng dao, đâm vào vùng bụng của anh B là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, dẫn đến tước đoạt tính mạng của anh B. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Tuy nhiên, xét nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo dùng dao đâm anh B xuất phát từ việc anh B đã chủ động, lôi kéo thêm nhiều người, mang theo hung khí tìm đến chỗ bị cáo để gây sự trước; khi đến nơi bị cáo A và những người bạn đang ăn cơm nhưng anh B đã đi đến chỗ mọi người đang ăn túm tóc bị cáo, dùng tay tát bị cáo hai cái vào mặt, đồng thời dùng dao mang theo sẵn dọa chém bị cáo. Mặc dù đã được mọi người can ngăn ra, nhưng anh B vẫn chưa dừng lại tiếp tục dùng chân đạp vào bụng bị cáo làm cho bị cáo bị ức chế nên đã chạy đến khe thùng container lấy dao, sau đó anh B tiếp tục dùng tay túm cổ áo của bị cáo kéo ghì về phía người mình và bị cáo A đã dùng dao đâm vào vùng bụng anh B. Như vậy, chính bị hại là người có lỗi trước đã làm cho bị cáo bị kích động dẫn đến hành vi phạm tội. Cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử, quy kết bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ; đại diện hợp pháp cho bị hại cho rằng, bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là có tính chất côn đồ là không có căn cứ để chấp nhận. Khi xét xử cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn và thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phía bị hại cũng có lỗi làm cho bị cáo bị kích động; sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú; bản thân bị cáo được Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang tặng bằng khen; bị cáo đã tác động với gia đình nộp được số tiền hơn 70 triệu đồng để bồi thường cho gia đình bị hại; có ông nội là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, người bị hại cũng có lỗi, nên cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm đại diện hợp pháp cho bị hại kháng cáo nhưng cũng không cung cấp được thêm tình tiết nào mới làm căn cứ tăng hình phạt đối với bị cáo, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[3] Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 13/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thế A 06 (sáu) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 07/01/2020.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Thế A và chị Nguyễn Thị C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 13/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS cấp cao Hà Nội;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Duy Nhiệm